

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2020/HS-ST
Ngày: 26-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông V Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nguyệt;

Bà Phạm Thị Thu Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 26 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 216/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn V, sinh năm 1993 tại tỉnh Quảng Bình; HKTT: Thôn X, xã XT, huyện BT, tỉnh Quảng Bình; tạm trú: Y, khu phố BD, phường BH, thành phố TA, tỉnh Bình Dương; địa chỉ tạm trú hiện nay: Z, khu phố BT, phường TG, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị LN và 02 người con sinh năm 2014 và 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2020 đến ngày 24/6/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông V Ngọc G, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn DT, xã QT, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: ACB, khu phố ĐA, phường BH, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Hoàng T1, sinh năm 1987. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1993. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, Hoàng Văn V nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Khoảng 01 giờ ngày 22/4/2020, Hoàng Văn V đi vào dãy trọ tại địa chỉ 26A.5D/8B, khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa thì phát hiện phòng trọ của ông V Ngọc G không khóa cửa, chỉ khép hờ, V đẩy cửa vào phòng phát hiện ông G nằm ngủ,

bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 để dưới nền nhà và 01 cái bóp da màu đen để trên tủ lạnh. V lén lút lấy những tài sản trên giấu trong người rồi đi ra ngoài; lúc này ông G tỉnh dậy phát hiện nên chạy đuổi theo đến đường D5, khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa thì có tổ tuần tra của công an phường Bình Hòa phát hiện và bắt giữ V cùng tang vật gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đen bạc và 01 cái bóp da màu đen bên trong có số tiền 2.239.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 27/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng trị giá 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đen bạc trị giá 1.500.000 đồng và 01 cái bóp da màu đen trị giá 10.000 đồng. Tổng giá trị tài sản V chiếm đoạt là 4.549.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 232/CT-VKS-TA ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hoàng Văn V về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Hoàng Văn V mức hình phạt từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã lén lút chiếm đoạt tài sản của ông V Ngọc G gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đen bạc; 01 cái bóp da màu đen và số tiền 2.239.000 đồng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.549.000 đồng.

[3] Về lỗi của bị cáo: Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác bị cáo nhận thức được việc làm đó là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả đồng thời mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại để có tiền tiêu xài, do đó lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không gây oan sai cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; việc chiếm đoạt của bị cáo đã được phát hiện kịp thời và thu giữ tài sản trả cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị căn cứ vào các điều luật nêu trên để xử phạt bị cáo là phù hợp pháp luật, phù hợp với tính chất, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt là gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đen bạc; 01 cái bóp da màu đen và số tiền 2.239.000 đồng đã được thu giữ, trả lại cho ông V Ngọc G, ông G không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn V phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 22/4/2020 đến ngày 24/6/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp Thuận An;
- Chi cục THA Tp Thuận An;
- Công an Tp Thuận An;
- Công an tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trọng Quân